



CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG - T.D.K
THANG LONG - T.D.K. AUDITING AND CONSULTANT COMPANY

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

Được kiểm toán bởi:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG - T.D.K

Trụ sở chính: Số 23 phố Đỗ Quang - Trung Hòa- Cầu Giấy - Hà Nội

Tel: 04. 6251 0008 - Fax: 04. 6251 1327

Email: thanglongkiemtoan@gmail.com

Website: www.kiemtoanthanglongtdk.com

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	Trang
1	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	1 - 2
2	Báo cáo kiểm toán	3 - 4
3	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
	<i>Bảng cân đối kế toán</i>	5
	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	6
	<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i>	7
	<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính</i>	8 - 15



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105550258, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 10 năm 2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105550258 ngày 05 tháng 10 năm 2011, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là: Dịch vụ, và thương mại.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNH

Trụ sở chính của Công ty: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Vốn điều lệ của Công ty: 350.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm năm mươi tỷ đồng*)

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.

Tổng số cổ phần: 35.000.000 cổ phiếu.

Các sự kiện trong năm tài chính, các sự kiện sau ngày khoá sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Trong năm Công ty thực hiện lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) theo Hợp đồng số 15/2013 ngày 25/07/2013 giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Ngày 22/06/2013, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình tổ chức cuộc họp thường niên năm 2013 và ra Nghị quyết số 08/2013/NQ-ĐTTH ngày 22/06/2013 theo đó thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2013 – 2018 và phê chuẩn bà Đinh Ánh Tuyết là Tổng Giám đốc Công ty thay ông Nguyễn Thanh Lâm.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tại ngày lập báo cáo tài chính

Các thành viên của Hội đồng quản trị bao gồm:

Ông Phạm Nhật Vũ	Chủ tịch
Ông Nguyễn Duy Thái Dương	Thành viên
Ông Hoàng Xuân Bắc	Thành viên
Ông Vũ Huy Thắng	Thành viên
Ông Đinh Ánh Tuyết	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc bao gồm:

Ông Nguyễn Thanh Lâm	Tổng Giám đốc – Miễn nhiệm ngày 22/06/2013
Bà Đinh Ánh Tuyết	Tổng Giám đốc – Bổ nhiệm ngày 22/06/2013

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long – T.D.K là Công ty kiểm toán có đủ năng lực được lựa chọn. Ban Giám đốc Công ty đã cung cấp đầy đủ các báo cáo tài chính, sổ sách và chứng từ kế

toán cho các Kiểm toán viên. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long – T.D.K bày tỏ nguyện vọng được tiếp tục kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong những năm tiếp theo.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;
- Các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác;
- Kể từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2014

TM. Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc



ĐINH ÁNH TUYẾT



CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG - T.D.K

THANG LONG - T.D.K AUDITING AND CONSULTANT COMPANY

Trụ sở chính tại Hà Nội : Tầng KT, Toà nhà cảnh sát 113, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội - Tel: (04) 44 500 668 - Fax: (04) 44 500 669
Chi nhánh Miền nam : C14, Quang Trung, phường 11 - Tel: (08) 3 589 7462 - Fax: (08) 3 589 7464
Chi nhánh Quận 1 - TP. HCM : Số 28 Đặng Tất, quận 1, TP. HCM - Tel: (08) 3 848 0763 - Fax: (08) 3 526 7187
Chi nhánh Đà Nẵng : Số 42 Trần Tông, TP. Đà Nẵng - Tel: (0511) 3 651 818 - Fax: (0511) 3 651 868
Chi nhánh Lạng Sơn : Tổ 2, khối 14, đường Bà Triệu - Tel: (025) 3 718 545 - Fax: (025) 3 716 264

Số : 55/2014/BCKT - TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013
của Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình, được lập ngày 14/03/2014 từ trang 05 đến trang 15, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phủ nhận ý kiến kiểm toán trên, chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính đến thuyết minh V.3- Tài sản ngắn hạn khác. Như đã trình bày, Công ty chưa nắm giữ được cổ phiếu của Công ty Cổ phần Nghe Nhìn Toàn Cầu.

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2014

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG – T.D.K
Phó Tổng Giám đốc **Kiểm toán viên**



NGUYỄN TRUNG KIÊN
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1129-2013-045-1

NGUYỄN TIẾN THÀNH
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1706-2013-045-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND


	Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
	1	2	3	4	5
A	Tài sản ngắn hạn	100		311.614.100.822	311.609.204.756
<i>I</i>	<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>110</i>		<i>29.183.318</i>	<i>45.037.702</i>
1	Tiền	111	V.01	29.183.318	45.037.702
<i>III</i>	<i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>130</i>		<i>33.130.004</i>	<i>14.277.104</i>
5	Các khoản phải thu khác	138	V.02	33.130.004	14.277.104
<i>V</i>	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>150</i>		<i>311.551.787.500</i>	<i>311.549.889.950</i>
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152		5.673.500	1.555.500
3	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		-	2.220.450
4	Tài sản ngắn hạn khác	158	V.03	311.546.114.000	311.546.114.000
B	Tài sản dài hạn	200		640.000	-
<i>V</i>	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>260</i>		<i>640.000</i>	<i>-</i>
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.04	640.000	-
	Tổng cộng tài sản	270		311.614.740.822	311.609.204.756
	Nguồn vốn	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A	Nợ phải trả	300		135.000.000	50.000.000
<i>I</i>	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>310</i>		<i>135.000.000</i>	<i>50.000.000</i>
9	Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	319	V.05	135.000.000	50.000.000
B	Nguồn vốn chủ sở hữu	400		311.479.740.822	311.559.204.756
<i>I</i>	<i>Vốn chủ sở hữu</i>	<i>410</i>	<i>V.06</i>	<i>311.479.740.822</i>	<i>311.559.204.756</i>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		311.586.790.000	311.586.790.000
10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(107.049.178)	(27.585.244)
	Tổng cộng nguồn vốn	440		311.614.740.822	311.609.204.756

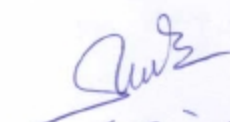
Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2014

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Tổng Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)


 Nguyễn Thị Ngọc Mỹ


 Vũ Thủy Linh



Dinh Ánh Tuyết

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Năm 2013

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		-	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		-	-
4. Giá vốn hàng bán	11		-	0
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		-	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.7	105.066	1.009.663
7. Chi phí tài chính	22		-	
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	
8. Chi phí bán hàng	24		-	0
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		79.569.000	22.788.259
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(79.463.934)	(21.778.596)
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		-	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(79.463.934)	(21.778.596)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(79.463.934)	(21.778.596)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	VI.8	(2,55)	(0,7)

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2014

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

ayh
 Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Quỳnh
 Vũ Thùy Linh

Tổng Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Dinh Ánh Tuyết

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
 (Theo phương pháp gián tiếp)
 Năm 2013

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động SXKD			
1. Lợi nhuận trước thuế	1	(79.463.934)	(21.778.596)
2. Điều chỉnh cho các khoản		(105.066)	(1.009.663)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	5	(105.066)	(1.009.663)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	8	(79.569.000)	(22.788.259)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	9	(20.750.450)	(15.552.604)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)	11	85.000.000	-
- Tăng giảm chi phí trả trước	12	(640.000)	
- Tiền chi khác từ hoạt động sản xuất kinh doanh	16		(12.220.450)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	20	(15.959.450)	(50.561.313)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	105.066	1.009.663
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	105.066	1.009.663
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50	(15.854.384)	(49.551.650)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	45.037.702	94.589.352
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	29.183.318	45.037.702

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2014

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Tổng Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

ayh
 Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

Quỳnh
 Vũ Thủy Linh



Dinh Anh Tuyết

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

I. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình là Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105550258, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 10 năm 2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNH

Trụ sở chính của Công ty: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Vốn điều lệ của Công ty: 350.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm năm mươi tỷ đồng)

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 35.000.000 cổ phiếu.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Dịch vụ và thương mại

3. Ngành nghề kinh doanh:

- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)

- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)

- Hoạt động dịch vụ liên quan đến cuộc gọi (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)

- Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)

- Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình

Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Không bao gồm sản xuất phim)

- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

- Sửa chữa máy móc, thiết bị

- Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học

- Lắp đặt hệ thống điện

- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông

- Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết:

+ Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng

+ Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)

+ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu

- Dịch vụ hệ thống đảm bảo an toàn

- Cho thuê xe có động cơ

CÓ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNH

Địa chỉ: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

- Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng
- Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu

Chi tiết :

- + Các dịch vụ thông tin qua điện thoại (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)
- + Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí
- Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)
- Sản xuất thiết bị truyền thông
- Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)
- Sửa chữa thiết bị điện
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
- Sửa chữa thiết bị liên lạc
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác

Chi tiết :

- + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng
- + Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)
- Đại lý môi giới đầu giá Chi tiết : Đại lý dịch vụ viễn thông
- Hoạt động viễn thông khác Chi tiết : Cung cấp dịch vụ viễn thông

II. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán:

- Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND)

III. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/ 2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính, các thông tư về việc hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quyết định ban hành chuẩn mực kế toán Việt Nam, các thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc niên độ kế toán lập báo cáo tài chính năm.

Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức sổ kế toán: Trên máy tính

IV. Các chính sách kế toán áp dụng

1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền:

1.1 Nguyên tắc ghi nhận các khoản tương đương tiền:

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:

2.1. Nguyên tắc ghi nhận: Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ, phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng, và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Tài sản ngắn hạn.
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là Tài sản dài hạn.

2.2. Lập dự phòng phải thu khó đòi: Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất của các khoản nợ phải thu có khả năng không được khách hàng thanh toán đối với các khoản phải thu tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra cụ thể như sau:

Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính cụ thể như sau:

- + 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
- + 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- + 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- + 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.

Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: Căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Năm 2013, Công ty không có khoản công nợ phải thu khó đòi nào cần trích lập dự phòng.

3. Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả trước dài hạn:

Chi phí trả trước dài hạn:

Chi phí trả trước dài hạn: Là các loại chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều niên độ kế toán bao gồm:

- Chi phí duy trì tên miền;

Công ty tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng, thời gian phân bổ theo thời gian hiệu lực của hợp đồng.

4. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả nội bộ, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là Nợ ngắn hạn.

CÔNG TY ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNH

Địa chỉ: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là Nợ dài hạn.

Tài sản thiếu chờ xử lý được phân loại là Nợ ngắn hạn.

Thuế thu nhập hoãn lại được phân loại là Nợ dài hạn.

5. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước

6. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

7. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí tài chính:

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Chi phí đi vay vốn bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phụ trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay;
- Các khoản lỗ do thay đổi tỷ giá hối đoái của các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến ngoại tệ;
- Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán.

Các khoản trên được ghi nhận theo số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính..

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp: là các khoản chi phí gián tiếp phục vụ cho hoạt động phân phối sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ ra thị trường và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Mọi khoản chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ đó khi chi phí đó không đem lại lợi ích kinh tế trong các kỳ sau.

8. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại.

- **Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành:** Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả trong năm hiện tại. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên

CÓ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNH

Địa chỉ: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có).

Việc xác định chi phí thuế TNDN căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế TNDN tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

- **Thuế thu nhập hoãn lại:** Được tính trên cơ sở các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Bảng cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất thuế TNDN dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để sử dụng các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.
- Không bù trừ chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành với chi phí thuế TNDN hoãn lại.

9. Các nguyên tắc và phương pháp kế toán khác

Cơ sở lập báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính được lập và trình bày dựa trên các nguyên tắc và phương pháp kế toán cơ bản: cơ sở dồn tích, hoạt động liên tục, giá gốc, phù hợp, nhất quán, thận trọng, trọng yếu, bù trừ và có thể so sánh. Báo cáo tài chính do Công ty lập không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hay các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Các bên liên quan: Một bên được xem là bên liên quan đến Công ty nếu có khả năng kiểm soát Công ty hay có ảnh hưởng trọng yếu đến các quyết định tài chính và hoạt động của Công ty.

CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNHĐịa chỉ: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

1. Tiền	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	6.089.806	35.730.806
Tiền gửi ngân hàng	23.093.512	9.306.896
Cộng	29.183.318	45.037.702
2. Các khoản phải thu ngắn hạn khác	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế TNCN chuyển nhượng cổ phần phải thu	33.130.004	14.277.104
Đào Thị Huệ	900.000	
Quách Mạnh Lâm	1.625.100	
Phan Thành Nam	17.503.900	
Nguyễn Tô Đông	13.101.004	
Cộng	33.130.004	14.277.104
3. Tài sản ngắn hạn khác	Số cuối năm	Số đầu năm
- Ký cược ký quỹ ngắn hạn (*)	311.546.114.000	311.546.114.000
Cộng	311.546.114.000	311.546.114.000

(*) Theo thỏa thuận đặt cọc số 1210/2011/TTĐC ngày 12/10/2011 giữa Công Ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình và ông Phạm Nhật Vũ. Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình sẽ chuyển số tiền 311.546.100.000 đồng, tương đương 10.384.870 cổ phần (giá mua 30.000 đồng/ cổ phần) để đặt cọc mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Nghe Nhìn Toàn Cầu (AVG) của Ông Phạm Nhật Vũ.

Trong vòng chín mươi ngày làm việc kể từ ngày điều kiện chuyển nhượng được đáp ứng, hai bên sẽ ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để chuyển nhượng cổ phần của Ông Phạm Nhật Vũ trong Công ty Cổ phần Nghe Nhìn Toàn Cầu cho Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình.

Điều kiện chuyển nhượng là khi Công ty Cổ phần Nghe Nhìn Toàn Cầu (AVG) trở thành công ty đại chúng theo một trong các trường hợp phù hợp với quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hoặc điều kiện khác theo thỏa thuận bằng văn bản của các bên tại từng thời điểm (nếu có)

Đến thời điểm 31/12/2013, Công ty Cổ phần Nghe Nhìn Toàn Cầu (AVG) chưa trở thành công ty đại chúng.

4. Chi phí trả trước dài hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
Phí duy trì tên miền	640.000	0
Cộng	640.000	0

CÓ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNHĐịa chỉ: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

5. Các khoản phải trả phải nộp khác		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyễn Duy Thái Dương	50.000.000	50.000.000
Uông Thị Phương Anh	85.000.000	
	135.000.000	50.000.000

Khoản tiền vay không thời hạn thanh toán, không lãi suất để trang trải một số khoản chi phí lưu động.

6. Vốn chủ sở hữu			
6.1. Bảng đối chiếu biến động của Vốn chủ sở hữu			
<i>Đơn vị tính: VND</i>			
Chỉ tiêu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
A	1	3	4
- Số dư đầu năm trước	311.586.790.000	(5.806.648)	311.580.983.352
- Lỗ trong năm trước		(21.778.596)	(21.778.596)
- Số dư cuối năm trước	311.586.790.000	(27.585.244)	311.559.204.756
- Số dư đầu năm nay	311.586.790.000	(27.585.244)	311.559.204.756
- Lỗ trong năm nay	0	(79.463.934)	(79.463.934)
Số dư cuối năm nay	311.586.790.000	(107.049.178)	311.479.740.822

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH*Đơn vị tính: VND*

7. Doanh thu hoạt động tài chính		
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	105.066	1.009.663
Cộng	105.066	1.009.663
8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố		
	Năm nay	Năm trước
Chi phí dịch vụ mua ngoài	76.569.000	19.817.500
Chi bằng tiền khác	3.000.000	2.970.759
Cộng	79.569.000	22.788.259
9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	(79.463.934)	(21.778.596)
Lợi nhuận phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	(79.463.934)	(21.778.596)
Cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong năm	31.158.679	31.158.679
Lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu	(2,55)	(0,70)
Mệnh giá cổ phiếu	10.000	10.000

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUYỀN HÌNHĐịa chỉ: Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013**VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Công cụ tài chính****1.1 Quản lý rủi ro vốn**

Công ty thực hiện quản trị nguồn vốn để đảm bảo rằng Công ty vừa có thể hoạt động vừa có thể tối đa hóa lợi ích của cổ đông thông qua việc sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

Cấu trúc vốn của Công ty bao gồm : Vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

1.2 Tài sản tài chính

Tài sản tài chính là các tài sản mà qua đó Công ty có thể phát sinh các khoản thu nhập trong tương lai. Các tài sản này đã được xác định lại theo giá trị hợp lý tại ngày lập báo cáo tài chính.

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
- Tiền, các khoản tương đương tiền	29.183.318	29.183.318
- Phải thu khác	33.130.004	33.130.004

1.3 Công nợ tài chính

Các khoản nợ tài chính đã được đánh giá lại theo dung quy định của Chuẩn mực kế toán hiện hành để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Công ty.

	Số dư ngày 31/12/2013
- Phải trả khác	135.000.000

2. Thông tin về các bên liên quan

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, công ty phát sinh các nghiệp vụ với các bên liên quan. Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan như sau :


Các bên liên quan	Mối quan hệ	Giá trị giao dịch (VND)	
		Số cuối năm	Số đầu năm
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn			
Ông Phạm Nhật Vũ	Chủ tịch HĐQT	311.546.114.000	311.546.114.000
Các khoản phải trả khác			
Ông Nguyễn Duy Thái Dương	Thành viên HĐQT	50.000.000	50.000.000

3. Thông tin so sánh

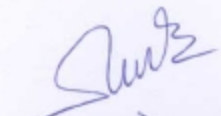
Thông tin so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính quốc tế kiểm toán.

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2014

Người lập biểu
(Ký, họ tên)


Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)


Vũ Thủy Linh

Tổng Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Dinh Anh Tuyết